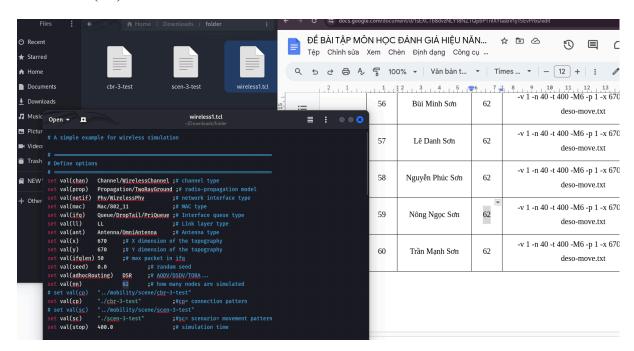
MÔN HỌC ĐÁNH GIÁ HIỆU NĂNG MẠNG (ĐH)

LMH: INT 3308-20, Năm học 2023-2024 Giảng viên: TS. Nguyễn Ngọc Tân Sinh viên làm bài: Nông Ngọc Sơn Thời gian làm bài: 75 phút

Bài làm

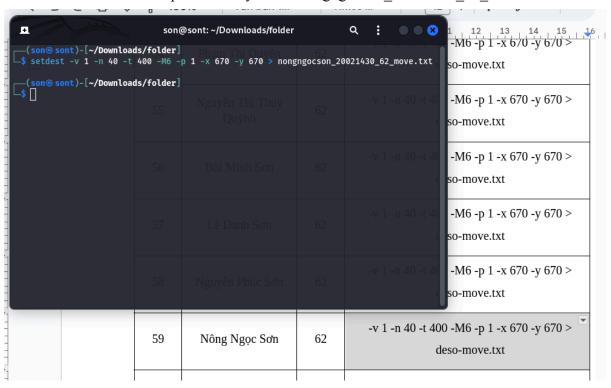
Câu #1.

- set val (nn) 62 # nn = 62 nodes



- Sinh mẫu chuyển động (movement pattern):

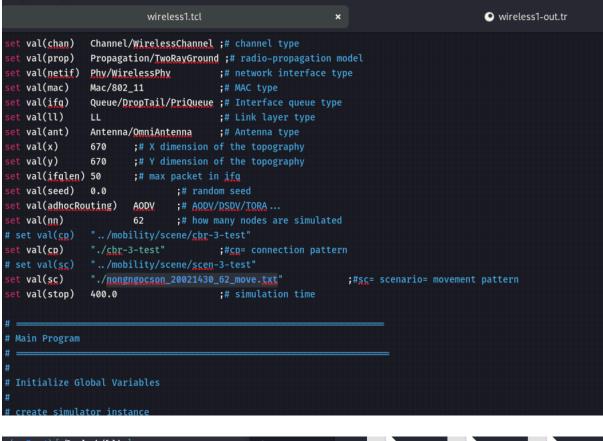
setdest -v 1 -n 40 -t 400 -M6 -p 1 -x 670 -y 670 > nongngocson_20021430_62_move.txt

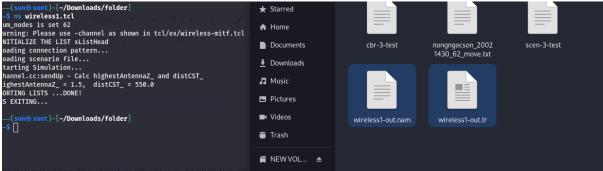


- Sử dụng giao thức định tuyến AODV:

```
# Define options
set val(chan)
               Channel/WirelessChannel ;# channel type
set val(prop)
               Propagation/TwoRayGround ;# radio-propagation model
set val(netif) Phy/WirelessPhy
                                 ;# network interface type
set val(mac)
               Mac/802_11
                                       ;# MAC type
set val(ifg)
               Queue/DropTail/PriQueue ;# Interface queue type
set val(ll)
                                      ;# Link layer type
set val(ant)
               Antenna/OmniAntenna
                                       ;# Antenna type
set val(x)
               670
                       ;# X dimension of the topography
set val(y)
                       ;# Y dimension of the topography
               670
set val(ifglen) 50
                       ;# max packet in ifg
set val(seed)
               0.0
                               ;# random seed
set val(adhocRouting)
                               ;# AODV/DSDV/TORA ...
                       AODV
set val(nn)
                       62
                               ;# how many nodes are simulated
# set val(cp)
               "../mobility/scene/cbr-3-test"
set val(cp)
               "./cbr-3-test"
                                       ;#cp= connection pattern
# set val(sc)
               "../mobility/scene/scen-3-test"
set val(sc)
              "./scen-3-test"
                                      ;#sc= scenario= movement pattern
set val(stop)
               400.0
                                       ;# simulation time
# Main Program
```

Câu #2. Chạy mô phỏng để ns2 sinh ra tệp vết





- 2.1 Độ trễ định tuyến:
- 2.1.1 Tính riêng cho từng kết nối;

Xác định các kết nối:

```
wireless1.tcl
                                       send_tcp_events_agt.txt
                                                                              cbr-3-test
                                                                                                × nongngocson_20021
set udp_(0) [new Agent/UDP]
$ns_ attach-agent $node_(0) $udp_(0)
set null_(0) [new Agent/Null]
$ns_ attach-agent $node_(2) $null_(0)
set cbr_(0) [new Application/Traffic/CBR]
$cbr_(0) set packetSize_ 512
$cbr_(0) set interval_ 4.0
$cbr_(0) set random_ 1
$cbr_(0) set maxpkts_ 10000
$cbr_(0) attach-agent $udp_(0)
$ns_ connect $udp_(0) $null_(0)
$ns_ at 127.93667922166023 "$cbr_(0) start"
set tcp [new Agent/TCP]
$tcp set class_ 2
set sink [new Agent/TCPSink]
$ns_ attach-agent $node_(1) $tcp
$ns_ attach-agent $node_(2) $sink
$ns_ connect $tcp $sink
set ftp [new Application/FTP]
$ftp attach-agent $tcp
$ns_ at 150.0000000000000 "$ftp start"
```

Đọc mã ta thấy chỉ có 2 kết nối (hoặc dựa vào địa chỉ gửi nhận trong file vết gốc/ file vết được tạo ở dưới để xác định kết nối):

- node 0 tới node 2 (cbr).
- node 1 tới node 2 (ftp).

Với kết nối node 0 tới node 2 (cbr):

```
cat wireless1-out.tr|grep -E '^S|AODV|cbr' | awk '$3 == " 0 "" | head -25
```

```
$ 127.936679222 _0_ RTR --- 0 cbr 512 [0 0 0 0] ------ [0:0 2:0 32 0] [0] 0 2
$ 127.936679222 _0_ RTR --- 0 cbr 512 [0 0 0 0] ------ [0:0 2:0 32 0] [0] 0 2
$ 127.936679222 _0_ RTR --- 0 AODV 48 [0 0 0 0] ------ [0:255 -1:255 30 0] [0x2 1 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
$ 127.937314222 _0_ MAC --- 0 AODV 106 [0 ffffffff 0 800] ------ [0:255 -1:255 30 0] [0x2 1 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
$ 127.941697685 _0_ MAC --- 0 AODV 48 [0 fffffff 21 800] ------ [33:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
$ 127.941722685 _0_ RTR --- 0 AODV 48 [0 fffffff 17 800] ------ [33:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
$ 127.942635866 _0_ MAC --- 0 AODV 48 [0 fffffff 17 800] ------ [23:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
$ 127.942660866 _0_ RTR --- 0 AODV 48 [0 fffffff 17 800] ------ [15:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
$ 127.949518450 _0_ MAC --- 0 AODV 48 [0 fffffff 17 800] ------ [15:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
$ 127.949543450 _0_ RTR --- 0 AODV 48 [0 fffffff 17 800] ------ [15:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
$ 127.950476890 _0_ MAC --- 0 AODV 48 [0 ffffffff 27 800] ------ [39:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
$ 127.950501890  0 RTR --- 0 AODV 48 [0 ffffffff 27 800] ------ [39:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
```

```
r 127.952314189 _0_ MAC --- 0 AODV 48 [0 fffffff 23 800] ------ [35:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
r 127.952339189 _0_ RTR --- 0 AODV 48 [0 fffffff 23 800] ------ [35:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
r 127.958697570 _0_ MAC --- 0 AODV 48 [0 fffffff b 800] ------ [11:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
r 127.958722570 _0_ RTR --- 0 AODV 48 [0 fffffff b 800] ------ [11:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
D 127.958788073 _0_ MAC COL 0 AODV 106 [0 ffffff 8 800] ------ [8:255 -1:255 29 0] [0x2 2 1 [2 0] [0 4]] (REQUEST)
r 127.979883395 _0_ MAC --- 0 AODV 44 [13a 0 21 800] ------ [2:255 0:255 29 0] [0x4 2 [2 4] 10.000000] (REPLY)
r 127.979908395 _0_ RTR --- 0 AODV 44 [13a 0 21 800] ------ [2:255 0:255 29 0] [0x4 2 [2 4] 10.000000] (REPLY)
s 127.979908395 _0_ RTR --- 0 cbr 532 [0 0 0 0] ------ [0:0 2:0 30 33] [0] 0 2
s 127.980984842 _0_ MAC --- 0 cbr 590 [13a 21 0 800] ------ [0:0 2:0 30 33] [0] 0 2
s 132.160202086 _0_ RTR --- 1 cbr 512 [0 0 0 0] ------ [0:0 2:0 32 0] [1] 0 2
s 132.160202086 _0_ RTR --- 1 cbr 532 [0 0 0 0] ------ [0:0 2:0 30 33] [1] 0 2
s 132.161214537   0 MAC --- 1 cbr 590 [13a 21 0 800] ------ [0:0 2:0 30 33] [1] 0 2
```

Độ trễ định tuyến cbr = 132.160202086 - 127.936679222 = 4.223522864 (s)

Với kết nối node 1 tới node 2 (ftp):

grep '^s' wireless1-out.tr | grep 'AGT' | grep -E 'tcp|ack' | head -n 20

```
s 150.000000000 1 AGT --- 7 tcp 40 [0 0 0 0] ----- [1:0 2:1 32 0] [0 0] 0 1
s 150.023865775 _2_ AGT --- 8 ack 40 [0 0 0 0] ----- [2:1 1:0 32 0] [0 0] 0 1
s 150.038648204 1 AGT --- 9 tcp 1040 [0 0 0 0] ----- [1:0 2:1 32 0] [1 0] 0 1
s 150.038648204 1 AGT --- 10 tcp 1040 [0 0 0 0] ----- [1:0 2:1 32 0] [2 0] 0 1
s 150.069583551 2 AGT --- 11 ack 40 [0 0 0 0] ------ [2:1 1:0 32 0] [1 0] 0 1
s 150.071648883 1 AGT --- 12 tcp 1040 [0 0 0 0] ----- [1:0 2:1 32 0] [3 0] 0 1
s 150.071648883 1 AGT --- 13 tcp 1040 [0 0 0 0] ------ [1:0 2:1 32 0] [4 0] 0 1
s 150.101524989 _2 _AGT --- 14 ack 40 [0 0 0 0] ------ [2:1 1:0 32 0] [2 0] 0 1
s 150.103410320 _1_ AGT --- 15 tcp 1040 [0 0 0 0] ------ [1:0 2:1 32 0] [5 0] 0 1
s 150.103410320 1 AGT --- 16 tcp 1040 [0 0 0 0] ------ [1:0 2:1 32 0] [6 0] 0 1
s 150.113656288 2 AGT --- 17 ack 40 [0 0 0 0] ----- [2:1 1:0 32 0] [3 0] 0 1
s 150.133427411 2 AGT --- 18 ack 40 [0 0 0 0] ------ [2:1 1:0 32 0] [4 0] 0 1
s 150.135312741 _1_ AGT --- 19 tcp 1040 [0 0 0 0] ------ [1:0 2:1 32 0] [7 0] 0 1
s 150.135312741 1 AGT --- 20 tcp 1040 [0 0 0 0] ----- [1:0 2:1 32 0] [8 0] 0 1
s 150.145398708 2 AGT --- 21 ack 40 [0 0 0 0] ------ [2:1 1:0 32 0] [5 0] 0 1
s 150.157390084 1 AGT --- 22 tcp 1040 [0 0 0 0] ------ [1:0 2:1 32 0] [9 0] 0 1
s 150.157390084 1 AGT --- 23 tcp 1040 [0 0 0 0] ----- [1:0 2:1 32 0] [10 0] 0 1
```

```
s 150.167436049 _2_ AGT --- 24 ack 40 [0 0 0 0] ------ [2:1 1:0 32 0] [6 0] 0 1
s 150.206918008 _2_ AGT --- 25 ack 40 [0 0 0 0] ------ [2:1 1:0 32 0] [7 0] 0 1
s 150.208783336 _1_ AGT --- 26 tep 1040 [0 0 0 0] ------ [1:0 2:1 32 0] [11 0] 0 1
```

Độ trễ định tuyến ftp = 150.038648204 - 150.000000000 = 0.038648204 (s)

2.1.2 Tính độ trễ định tuyến trung bình của tất cả các kết nối.

Độ trễ định tuyến trung bình = (độ trễ định tuyến cbr + độ trễ định tuyến ftp)/2 = (4.223522864 + 0.038648204)/2 = 2.131085534

2.2 Chi phí định tuyến

2.2.1 Tính riêng cho từng node;

grep '^s' wireless1-out.tr |grep 'MAC' | grep 'AODV' > send_aodv_event.txt
awk '{count[\$3]++} END {for (node in count) print node, count[node]}' send_aodv_event.txt

- _54_6
- _10_9
- _0_9
- _33_ 10
- _56_6
- _12_9
- _2_9
- _35_9
- _60_6
- _58_6
- _14_9
- _4_9
- _37_8
- _16_8
- _6_ 12
- _41_6
- _39_9
- _18_ 9
- _20_9
- _8_9
- _43_6
- _22_9
- _45_6
- _24_8

- _47_ 6
- _26_9
- _49_6
- _51_6
- _28_ 9
- _30_8
- _53_6
- _32_9
- _55_6
- _11_9
- _1_ 12
- _1_12
- ____
- _57_ 6 _13_ 13
- -
- _3_9
- _36_9
- _61_6
- _59_6
- _15_7
- _5_9
- _40_6
- _38_9
- _17_ 9
- _7_9
- _42_6
- _21_9
- _19_9
- _9_9
- _44_ 6
- _23_9
- _46_6
- _25_9
- _48_6
- _50_6
- _27_ 8
- _52_6
- _31_9
- _29_7

2.2.2 Tính chi phí định tuyến trung bình của tất cả các kết nối.

wk '{sum+=\$2; count+=1} END {print "Sum Routing Cost: ", sum}' routing_costs.txt # hoặc cat wireless1-out.tr|grep ^s|grep 'MAC'|grep -E 'AODV'|wc -l để tìm tổng chi phí định tuyến

Sum Routing Cost: 493

[~/Downloads/folder]

\$\text{\$\sum}\$ awk '\sum+=\\$2; count+=1\} END \{\text{print "Average Routing Cost: ", sum/count}\' routing \costs.txt

Average Routing Cost: 7.95161

- 2.3 Thông lượng (Throughput)
- 2.3.1 Tính riêng cho từng kết nối;

Với kết nối node 0 tới node 2 (cbr):

bước 1: tách các kết nối cbr:

bước 2: tính tổng kích thước các gói tin đã nhận:

bước 3: xác định khoảng thời gian:

```
(son® sont)-[~/Downloads/folder]

$ grep '^r' wireless1-out.tr | grep 'AGT' | grep -E 'cbr' > receive_events_throughput_cbr.txt

(son® sont)-[~/Downloads/folder]

$ awk '{sum[$3]+=$6} END {for (node in sum) print node, sum[node]}' receive_events_throughput_cbr.txt

[son® sont)-[~/Downloads/folder]

$ awk '{sum[$3]+=$6} END {for (node in sum) print node, sum[node]}' receive_events_throughput_cbr.txt

[son® sont)-[~/Downloads/folder]

** awk '{print $2}' receive_events_throughput_cbr.txt | sort -n | awk 'NR==1{first=$1} END{print "Thời gian nhận gối tin đầu tiên:", first; print "Thời gian nhận gối tin đầu tiên:", first; print "Thời gian nhận gối tin dầu tiên: 127.991732297

Thời gian nhận gối tin đầu tiên: 127.991732297

Thời gian nhận gối tin cuối cùng: 398.063863481

Khoảng thời gian: 270.072

**Thời gian: 270.072
```

bước 4: tính thông lượng

Throughput cbr = 822382/270.072 = 3045.047247 (byte/s) = 24360.38 bps

Với kết nối node 1 tới node 2 (ftp):

các bước tương tự như kết nối từ node 0 tới node 2 (cbr)

```
(son@sont)-[~/Downloads/folder]
$ grep '^r' wireless1-out.tr | grep 'AGT' | grep -E 'tcp|ack' > receive_events_throughput_ftp.txt

(son@sont)-[~/Downloads/folder]
$ awk '{sum[$3]+=$6} END {for (node in sum) print node, sum[node]}' receive_events_throughput_ftp.txt
1_ 212325812
2_ 213307127

(son@sont)-[~/Downloads/folder]
$ awk '{print $2}' receive_events_throughput_ftp.txt | sort -n | awk 'NR==1{first=$1} END{print "Thời gian nhận gối tin đầu tiên:", first; print "Thời gian nhận gối tin cuối cùng:", $1; print "Khoảng thời gian:", $1 - first}'

Thời gian nhận gối tin đầu tiên: 150.023865775
Thời gian nhận gối tin đầu tiên: 399.994083147
Khoảng thời gian: 249.97
```

```
Throughput_ftp = (212325812+213307127)/249.97
= 1702736.08 (byte/s)
= 13601360.16 bps
```

2.3.2 Tính thông lượng trung bình của tất cả các kết nối.

```
avg_throughput = (throughput_cbr + throughput_ftp)/2 = (24360.38 + 13601360.16)/2 = 6812860.27 bps
```

- 2.4 PDR (Packet Delivery Ratio)
- 2.4.1 Tính riêng cho từng kết nối;

Với kết nối node 0 tới node 2 (cbr):

- bước 1: xác định số gói tin nhận được thành công.
- bước 2: xác định số gói tin gửi đi từ nguồn

```
(son® sont)-[~/Downloads/folder]
$ grep '^r' wireless1-out.tr | grep 'AGT' | grep -E 'cbr' | wc -l

67

(son® sont)-[~/Downloads/folder]
$ grep '^s' wireless1-out.tr | grep 'AGT' | grep -E 'cbr' | wc -l

68
```

- bước 3: tính pdr.

```
PDR_cbr = 67/68*100% = 98.52941%%
```

Với kết nối node 1 tới node 2 (ftp):

- các bước tương tự như kết nối node 0 tới node 2 (cbr)

```
(son@ sont)-[~/Downloads/folder]
$ grep '^r' wireless1-out.tr | grep 'AGT' | grep -E 'tcp|ack' | wc -l
29115

(son@ sont)-[~/Downloads/folder]
$ grep '^s' wireless1-out.tr | grep 'AGT' | grep -E 'tcp|ack' | wc -l
29198
```

```
PDR_ftp = 29115/29198*100% = 99.71560%
```

2.4.2 Tính PDR trung bình của tất cả các kết nối.

$$avg_PDR = (PDR_cbr + PDR_ftp)/2 = (98.52941 + 99.71560)/2 = 99.12251\%$$

- 2.5 Goodput
- 2.5.1 Tính riêng cho từng kết nối;

Với kết nối node 0 tới node 2 (cbr):

- bước 1: xác định số gói tin gửi ở tầng MAC
- bước 2: xác định số gói tin nhận ở tầng MAC

- bước 3: tính goodput

```
Goodput cbr = 93/93 *100\% = 100\%
```

Với kết nối node 1 tới node 2 (ftp):

- các bước tương tự như kết nối node 0 tới node 2 (cbr)

```
$ cat wireless1-out.tr|grep "MAC"|grep '\[1:.'|grep ' 2:.'|grep ^s|wc -l
21493

(son® sont)-[~/Downloads/folder]
$ cat wireless1-out.tr|grep "MAC"|grep '\[1:.'|grep ' 2:.'|grep ^r|wc -l
21492
```

Goodput ftp = 21492/21493 *100% = 99.99535%

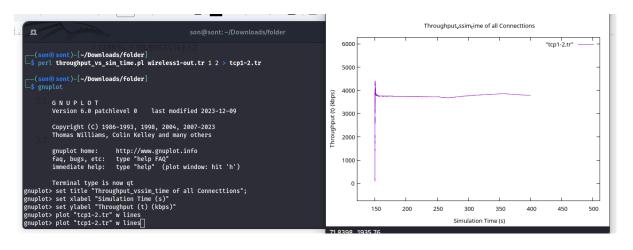
2.5.2 Tính Goodput trung bình của tất cả các kết nối.

```
avg_Goodput = (Goodput\_cbr + Goodput\_ftp) / 2
= (100\% + 99.99535\%) / 2
= 99.99768\%
```

Câu #3.

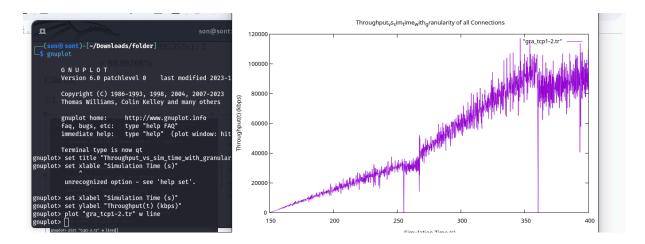
3.1.

- bước 1: tạo file perl phù hợp yêu cầu với mã đã cho trong slide
- bước 2: sử dụng file tạo ra các file data 2 cột
- bước 3: xét giá trị và vẽ sơ đồ



3.2

- bước 1: tạo file perl phù hợp yêu cầu với mã đã cho trong slide
- bước 2: sử dụng file tạo ra các file data 2 cột
- bước 3: xét giá trị và vẽ sơ đồ



Câu #4

- 4.1 Số gói tin được gửi từ nút nguồn (nút có thực thể gửi tcp hoặc udp)
 - Tính tại tầng AGT
 grep '^s' wireless1-out.tr | grep 'AGT' | wc -l
 29266
 - Tính tại tầng MAC
 grep '^s' wireless1-out.tr | grep 'MAC' | wc -1
 155640
- 4.2 Số gói tin được nhận tại nút đích (nút có thực thể nhận tcp/udp, tức là sink/null)
 - Tính tại tầng AGT

 grep '^r' wireless1-out.tr | grep 'AGT' | wc -l

 29182
 - Tính tại tầng MAC
 grep '^r' wireless1-out.tr | grep 'MAC' | wc -l

154654